

BÁO CÁO

Kết quả trả lời các ý kiến, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân phục vụ hội nghị đối thoại năm 2026

Thực hiện Công văn số 259-CV/ĐU ngày 23/7/2026 của Ban Xây dựng Đảng xã Đô Lương về giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân phục vụ hội nghị đối thoại năm 2026. Sau khi kiểm tra, xác minh và làm việc với các cá nhân, tổ chức có liên quan; UBND xã báo cáo kết quả giải quyết cụ thể như sau:

I. Hoạt động của HTX dịch vụ nông nghiệp

1. Hiện tại HTX DVNN Bắc Sơn đã dừng các hoạt động đề nghị cho chủ trương để giải thể.

2. Bộ máy của HTX DVNN Yên Sơn hiện nay hoạt động chưa hiệu quả, Đề nghị cấp có thẩm quyền tìm kiếm và thay thế nhân sự bộ máy để hoạt động có hiệu quả hơn

3. Trước khi chưa sáp nhập HTX DVNN thực hiện các dịch vụ như: điều hành nước đến tận chân ruộng, bảo vệ đồng, nạo vét kênh mương, cung ứng thuốc BVTV, phân bón, các loại giống cây trồng. Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp công tác điều hành nước bàn giao cho Trung tâm cung ứng DVC còn các dịch khác thì một số HTX còn làm, 1 số HTX không làm dịch vụ nào.

Để có sự thống nhất chung trên địa bàn toàn xã đề nghị UBND xã chuyển tất cả các dịch vụ trước đây của HTX sang một đầu mối là Trung tâm cung ứng DVC

Trả lời:

Theo Điều 30 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định Điều kiện trở thành thành viên hợp tác xã

1. Thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn của hợp tác xã bao gồm:

a) Cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

b) Cá nhân là nhà đầu tư nước ngoài có giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

c) Hộ gia đình, tổ hợp tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân thành lập, hoạt động tại Việt Nam. Các thành viên của tổ chức này phải cử một người đại diện theo quy định của Bộ luật Dân sự để thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên hợp tác xã;

d) Pháp nhân Việt Nam.

Tại Điều 97, Luật Hợp tác xã năm 2023 (Luật số 17/2023/QH15) quy định các trường hợp giải thể:

- + *Giải thể tự nguyện theo Nghị quyết của Đại hội thành viên.*
- + *Giải thể bắt buộc theo quyết định của Tòa án hoặc khi bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (trừ trường hợp luật khác có quy định khác).*

Quy định tại Khoản 2 Điều 97 như sau:

+ *HTX chỉ được giải thể khi đã thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.*

- + *Không đang trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài.*
- + *Người đại diện theo pháp luật và các chức danh quản lý của HTX phải liên đới chịu trách nhiệm đối với việc giải thể theo quy định của pháp luật.*

Theo Điều 98 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định trình tự giải thể tự nguyện:

- + *Đại hội thành viên thông qua Nghị quyết giải thể.*
- + *Nghị quyết phải nêu rõ lý do giải thể, phương án thanh lý tài sản, thanh toán các khoản nợ, xử lý hợp đồng lao động, bàn giao tài sản chung không chia...*

Như vậy, Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023 đã nêu rõ: Hợp tác xã là tổ chức có tư cách pháp nhân do ít nhất 05 thành viên chính thức tự nguyện thành lập, hợp tác tương trợ trong sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung về kinh tế, văn hóa, xã hội của thành viên, góp phần xây dựng cộng đồng xã hội phát triển bền vững; thực hiện quản trị tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ. Nghĩa là, Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể đồng sở hữu có tư cách pháp nhân; việc thành lập hay giải thể trên cơ sở tự nguyện của các thành viên hợp tác xã.

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp hiện nay hoạt động theo Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; việc HTX hoạt động không hiệu quả muốn giải thể hay thực hiện phương án thay thế nhân sự bộ máy điều hành để hoạt động hiệu quả hơn phải căn cứ theo quy định tại Điều 30, Điều 97 và Điều 98 Luật Hợp tác xã, UBND xã không có thẩm quyền cho chủ trương để giải thể Hợp tác xã và tìm kiếm để thay thế nhân sự bộ máy Hợp tác xã.

Thời gian trước đây nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được UBND các xã (cũ) giao cho các HTX dịch vụ nông nghiệp để thực hiện công tác điều hành nước tưới tiêu. Tuy nhiên, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, sau khi Trung tâm cung ứng dịch vụ công được thành lập thì nhiệm vụ điều hành nước tưới tiêu giao cho Trung tâm cung ứng dịch vụ công của xã đảm nhận, đồng nghĩa với việc kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được giao cho Trung tâm cung ứng dịch vụ công.

Do đó, UBND xã không có thẩm quyền quyết định chuyển toàn bộ các dịch vụ trước đây của hợp tác xã sang Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; việc tổ chức, thực hiện các dịch vụ của hợp tác xã được thực hiện theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023 và Điều lệ của từng hợp tác xã.

II. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng

1. Đề nghị UBND xã rà soát lại các diện tích đất nông nghiệp vùng sâu trũng, thường xuyên ngập nước không sản xuất được trên địa bàn xóm Nam Sơn 1, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chăn nuôi cá góp phần ổn định thu nhập cho người dân.

Trả lời:

Tại Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Văn bản hợp nhất số 59/VBHN-BNNMT ngày 02/6/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định, cụ thể:

Điều 6. Quy định về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa

1. Nguyên tắc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa

- a) Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Trồng trọt năm 2018;
- b) Chỉ thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa sang cây trồng lâu năm đối với đất trồng lúa còn lại;
- c) Không được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao;
- d) Phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa do cấp có thẩm quyền ban hành;
- đ) Không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình đê điều, công trình phục vụ trực tiếp sản xuất lúa;
- e) Không làm ảnh hưởng đến việc canh tác đối với diện tích đất trồng lúa liền kề.

2. Việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản thì được sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để hạ thấp mặt bằng nuôi trồng thủy sản với độ sâu không quá 120 cen-ti-mét so với mặt ruộng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

4. Đất trồng lúa sau khi chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo quy định tại Nghị định này được thống kê là đất trồng lúa.

Điều 7. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật, đề xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và đề nghị của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh, ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phạm vi toàn tỉnh theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này; thời gian ban hành trước ngày 30 tháng 11 năm trước của năm kế hoạch.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa đã được phê duyệt và nhu cầu chuyển đổi của

người sử dụng đất trồng lúa, ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa trên địa bàn xã theo mẫu Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này; thời gian ban hành trước ngày 30 tháng 12 năm trước của năm kế hoạch.

Điều 8. Hồ sơ, trình tự thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa

1. Người sử dụng đất trồng lúa có nhu cầu chuyển đổi sang trồng cây lâu năm, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, gửi Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa (sau đây gọi là Bản Đăng ký) đến Ủy ban nhân dân cấp xã theo mẫu Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hợp lệ; Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét sự phù hợp của Bản Đăng ký với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hằng năm của cấp xã.

a) Trường hợp Bản Đăng ký phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hằng năm của cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này, gửi cho người sử dụng đất trồng lúa đăng ký;

b) Trường hợp Bản Đăng ký không phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hằng năm của cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản theo mẫu Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định này, gửi cho người sử dụng đất trồng lúa đăng ký.

Căn cứ quy định trên UBND xã đề nghị người sử dụng đất trồng lúa có nhu cầu chuyển đổi sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, gửi Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa đến Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Kinh tế) theo mẫu Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ) để được xem xét giải quyết.

Đề nghị các đồng chí xóm trưởng rà soát lại trên địa bàn xóm các trường hợp đủ điều kiện và người dân có nhu cầu thì hướng dẫn cho nhân dân và tổng hợp báo cáo về phòng Kinh tế để kiểm tra tham mưu thực hiện theo quy định.

2. Mô hình chăn nuôi trang trại, trồng dâu nuôi tằm đang có nhu cầu mở rộng quy mô sản xuất, diện tích mở rộng công trình tạm phục vụ sản xuất nhưng còn vướng về quy định đất công ích (đất 5%). Đề nghị UBND xã hướng dẫn quy trình để tạo điều kiện cho người nông dân phát triển sản xuất, vừa đảm bảo đúng quy định của pháp luật

Trả lời:

- Về nội dung đề nghị mở rộng quy mô sản xuất: Theo quy định tại khoản 3 Điều 179 Luật Đất đai năm 2024: Đối với diện tích đất công ích chưa sử dụng vào các mục đích theo quy định tại khoản 2 của Điều 179 thì UBND xã cho cá nhân tại địa phương thuê để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản thông qua hình thức

đấu giá. Đối với quỹ đất cho thuê qua hình thức đấu giá thì giá đất thực hiện theo bảng giá đất hiện hành. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá cho thuê đối với trường hợp thuê đất thông qua hình thức đấu giá. Nội dung này UBND xã đã có các kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền để xem xét, ban hành quy định để thực hiện đấu giá đất công ích.

- Về xây dựng công trình tạm phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp đề nghị hộ gia đình, cá nhân căn cứ quy định về điều kiện, quy mô, tiêu chí tại Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Nghệ An quy định việc sử dụng một phần diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An để gửi hồ sơ đến UBND xã xem xét chấp thuận theo quy định.

3. Trang trại Đồi Chồi (dọc QL 7) mấy năm gần đây không sản xuất, bỏ hoang làm phát sinh nạn chuột vì vậy ảnh hưởng đến diện tích sản xuất của các hộ xung quanh. Đề nghị UBND xã có biện pháp để giải quyết tình trạng này.

Trả lời:

Trang trại Đồi chồi do ông Nguyễn Đăng Phụng, công dân xóm Văn Sơn 1, xã Đô Lương làm chủ, được UBND xã Văn Sơn cũ ký hợp đồng cho thuê đất từ 01/01/2023 với thời hạn cho thuê 05 năm. Ngay sau khi được thuê đất thì ông Nguyễn Đăng Phụng cũng đã tập trung nguồn lực đầu tư vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển hiệu quả, được chính quyền địa phương và nhân dân đánh giá cao từ năm 2023 - tháng 07/2025. Tuy nhiên, sau đợt ảnh hưởng của các cơn bão số 03, bão số 05 và bão số 10 trong năm 2025, Trang trại Đồi Chồi, địa điểm Thịnh Sơn cũng như Văn Sơn, diện tích nhà màng, nhà lưới, cây trồng bị mưa bão gây hư hỏng thiệt hại nặng, thua lỗ ảnh hưởng đến sản xuất nên từ đó trang trại đang tạm dừng chưa khôi phục sản xuất trở lại.

Trước tình hình đó, UBND xã giao phòng Kinh tế làm việc với bên thuê đất, hướng dẫn khắc phục sản xuất sau mưa bão. Tuy nhiên do hệ thống nhà màng, nhà lưới, hệ thống tưới tiêu bị hư hỏng nặng nên trong thời gian qua bên đơn vị thuê đất vẫn chưa khắc phục hết được và xảy ra tình trạng bỏ hoang một số diện tích đất sản xuất nông nghiệp.

Để giải quyết dứt điểm tình trạng này, ngày 13/7/2026 UBND xã đã làm việc với Chủ Trang trại Đồi chồi và ban hành Thông báo kết luận số 293/TB-UBND yêu cầu Chủ trang trại thực hiện các nội dung:

+ Có biện pháp khắc phục tình trạng sâu bệnh trên cây trồng và chuột phá hoại hoa màu của các hộ dân xung quanh khu vực được thuê đất.

+ Nghiên cứu chuyển đổi mô hình trồng rau sạch để cung cấp nguồn rau sạch cho các trường học và nhân dân trên địa bàn xã Đô Lương và các vùng phụ cận; kịp thời khắc phục các nhà màng bị hư hỏng để trồng nho và dưa lưới trở lại.

+ Xây dựng Kế hoạch sản xuất để đưa diện tích thuê đất vào sản xuất khép kín, không để tình trạng bỏ hoang đất đã được UBND xã cho thuê. Nêu các nội dung đề xuất, kiến nghị và cam kết thực hiện trong sản xuất gửi về UBND xã (qua phòng Kinh tế) để xem xét giải quyết.

Ngày 22/7/2026, Trang trại Đồi Chồi đã gửi Công văn số 08/TTĐC về việc đề nghị xem xét ổn định thời hạn thuê đất và bổ sung quyền sử dụng đất nông nghiệp kết hợp đa mục đích để tiếp tục thực hiện Dự án Trang trại Đồi Chồi. Nội dung này, UBND xã đang giao phòng chuyên môn kiểm tra, nghiên cứu để tham mưu thực hiện theo quy định.

III. Giao thông, thủy lợi nội đồng

1. Hiện nay có một số tuyến kênh mương hư hỏng, xuống cấp. Đề nghị UBND xã tiến hành khảo sát, đầu tư, xây dựng hệ thống kênh mương tưới, tiêu tại một số xứ đồng trên địa bàn xã (tuyến mương từ Hàng Phượng đến Cây Mai của Nam Sơn cũ, mương tiêu nước từ khu dân cư chảy ra vùng Đầu Dao Lưu Sơn cũ)

Trả lời:

Sau khi thực hiện mô hình Chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã đã chỉ đạo phòng Kinh tế, BQLDA đầu tư xây dựng, Trung tâm cung ứng dịch vụ công khảo sát toàn bộ hệ thống kênh mương thủy lợi trên địa bàn. Qua kiểm tra, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công tổng hợp đề xuất gần 30km mương cần bố trí đầu tư, nâng cấp để đưa vào kế hoạch. Tuy nhiên, Việc đầu tư xây dựng phải làm quy trình hồ sơ thủ tục, phải cân đối nguồn ngân sách do đó cần phải có thời gian để thực hiện, không thể triển khai đồng bộ được. Vì vậy, phòng Kinh tế, Ban QLDA đã kiểm tra đánh giá hệ thống kênh mương nào ách yếu cấp bách thì tham mưu ưu tiên đưa vào danh mục trình chủ trương làm trước (từ khi thực hiện chính quyền 2 cấp thì UBND xã đã và đang đầu tư 12,4 km mương thủy lợi tại các vùng Nam Sơn, Bắc Sơn, Đặng Sơn, Lưu Sơn, Thịnh Sơn...; trong đó, đã hoàn thành 2,9 km, đang triển khai thi công 5km, đang thực hiện quy trình thủ tục hồ sơ 4,5km).

Cụ thể: Đối với các tuyến mương cử tri kiến nghị như tuyến mương từ Hàng Phượng đến Cây Mai (địa bàn Nam Sơn cũ) thì UBND xã đang hoàn thiện các quy trình thủ tục để đầu tư trong thời gian tới. Còn tuyến mương tiêu nước từ khu dân cư ra vùng Đầu Dao (địa bàn Lưu Sơn cũ), UBND xã sẽ chỉ đạo phòng Kinh tế và Ban QLDA phối hợp Trung tâm Cung ứng dịch vụ công kiểm tra thực tế để đánh giá hiện trạng, mức độ ách yếu và nhu cầu đầu tư để đưa vào danh mục đầu tư theo thứ tự ưu tiên theo kế hoạch.

Thường trực Đảng ủy, UBND xã luôn quan tâm chỉ đạo ưu tiên nguồn lực để từng bước đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kênh mương, bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp và phòng, chống ngập úng trên địa bàn xã.

2. Hiện nay một số tuyến đường GTND trên địa bàn xã đã xuống cấp. Đề nghị UBND xã tiến hành khảo sát, có kế hoạch đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến đường giao thông nội đồng để tạo điều kiện cho Nhân dân đi lại sản xuất.

Trả lời:

Đối với nội dung này, đề nghị các xóm khi có ý kiến hoặc tổng hợp ý kiến người dân thì cần nêu rõ vị trí địa điểm cụ thể, tránh nêu chung chung để các phòng chuyên môn UBND xã biết và trả lời cụ thể hơn.

Trong thời gian qua, UBND xã đã quan tâm huy động nhiều nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn, giao thông nội đồng; tuy nhiên, do địa bàn rộng, hiện nay khối lượng các tuyến đường giao thông, hệ thống kênh mương, trạm bơm, trường học, các công trình trọng điểm... cần đầu tư lớn trong khi nguồn ngân sách còn hạn chế, nhân lực có hạn nên chưa thể triển khai đồng bộ cùng một lúc và đáp ứng ngay tất cả các nhu cầu được mà UBND xã có lộ trình đầu tư theo thứ tự ưu tiên theo mức độ ách yếu cấp bách, sự cần thiết đầu tư.

Đối với các tuyến đường giao thông nội đồng trên địa bàn xã thì UBND xã sẽ chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với các xóm và tổ chức rà soát, khảo sát hiện trạng, đánh giá mức độ hư hỏng và nhu cầu sử dụng của từng tuyến để xây dựng kế hoạch danh sách cần đầu tư theo thứ tự ưu tiên để từng bước đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông nội đồng bảo đảm phục vụ sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân đi lại và vận chuyển nông sản.

Trong thời gian chưa được bố trí nguồn vốn để đầu tư xây dựng, UBND xã đề nghị các đoàn thể cấp xã, Ban cán sự các xóm huy động nhân dân thực hiện duy tu, sửa chữa cục bộ những vị trí hư hỏng, phát động Nhân dân tham gia vệ sinh, phát quang hành lang và bảo dưỡng các tuyến đường nhằm bảo đảm việc đi lại, sản xuất được an toàn và thuận lợi.

3. Đề nghị UBND xã Chỉ đạo lắp đặt 02 phai chắn nước để tưới cho lúa vùng Cao Sản, Dừng, Đồng Quan (vùng sau trường ĐL I mới)

Trả lời:

Nội dung này UBND xã giao phòng Kinh tế phối hợp Ban quản lý đầu tư xây dựng xã và Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Yên Sơn khảo sát thực tế, tham mưu biện pháp thực hiện để đảm bảo việc điều tiết nước cho vùng Cao Sản, Dừng, Đồng quan.

IV. Cơ chế chính sách, KHKT, vật tư phân bón

1. Đề nghị UBND xã chỉ đạo các phòng, ngành liên quan phối hợp mở lớp chuyển giao KHKT về hướng dẫn cho bà con nông dân cách sử dụng thuốc BVTV đúng cách, đúng quy trình, để đạt hiệu quả cao, và một số chuyển giao KHKT khác.

Trả lời:

Về công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật (KHKT): Trong thời gian qua, UBND xã luôn đặc biệt quan tâm và chú trọng công tác này. UBND xã đã chỉ đạo phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ công phối hợp với các đơn vị liên quan như Trung tâm khuyến nông tỉnh, Hội Nông dân xã, các đơn vị liên quan tổ chức nhiều lớp tập huấn thâm canh, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, phòng trừ sâu bệnh cho cây lúa cũng như các loại cây trồng, vật nuôi khác. Kết quả thực hiện (từ tháng 7/2025 đến tháng 7/2026): UBND xã đã chỉ đạo phòng chuyên môn và Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công phối hợp tổ chức thành công 41 lớp tập huấn với 2.220 lượt người tham gia tại 42 xóm có sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Nội dung tập huấn tập trung vào các vấn đề thiết thực như: Kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh gây hại trên cây trồng hàng năm và hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) an toàn, hiệu quả theo nguyên tắc "4 đúng" (đúng thuốc, đúng nồng độ-liều lượng, đúng lúc và đúng cách).

Trong thời gian tới, UBND xã sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng Dịch vụ công phối hợp với các đơn vị liên quan để duy trì, mở rộng các lớp chuyển giao KHKT trực tiếp đến từng hộ dân. Qua đó kịp thời phổ biến các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, giúp bà con nâng cao năng suất và đảm bảo an toàn nông sản.

2. Đề nghị UBND xã xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền có cơ chế hỗ trợ cho bà con nông dân sản xuất nông nghiệp (hỗ trợ về vật tư, phân bón, giống lúa, thuốc diệt chuột), thực hiện bình ổn giá nhằm giảm chi phí sản xuất cho bà con nông dân.

Trả lời:

- Về nội dung đề nghị UBND xã kiến nghị cấp có thẩm quyền có cơ chế hỗ trợ về vật tư, phân bón, giống lúa, thuốc diệt chuột cho bà con sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Nghệ An đang áp dụng các chính sách hỗ trợ chi phí đầu vào sản xuất nông nghiệp, cụ thể:

+ Chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 của HĐND tỉnh: gồm 20 chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, trong đó có các chính sách hỗ trợ chi phí vật tư đầu vào sản xuất như: Hỗ trợ về giống cây trồng, vật nuôi: Hỗ trợ 80% chi phí mua một số loại giống cây trồng (cam, dưa, chè, cây trồng vụ Đông, cây lâm nghiệp); trợ giá trâu, bò đực giống; Hỗ trợ chi phí vật tư, thuốc bảo vệ thực vật, trang thiết bị sản xuất: thuốc trừ chuột; nilon phủ dưa; chế phẩm vi sinh trong chăn nuôi; lồng nuôi cá trên sông hồ nước lớn); hỗ trợ thụ tinh nhân tạo cho trâu, bò, lợn; hỗ trợ tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm; Hỗ trợ chi phí làm đất (trồng dưa, trồng cam, trồng chè); hỗ trợ tiền thuê đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn;

+ Chính sách hỗ trợ sản xuất theo chuỗi liên kết theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ, được HĐND tỉnh cụ thể tại Nghị

quyết số 13/2018/NQ-HĐND: Hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng liên kết (tối đa 200 triệu đồng) và 30% vốn đầu tư máy móc, hạ tầng; các hộ dân tham gia liên kết được hỗ trợ 50% chi phí giống, vật tư, bao bì (không quá 02 vụ hoặc 02 chu kỳ sản xuất).

+ Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024; Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025, Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 03/11/2025 của HĐND tỉnh: hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa; hỗ trợ 750.000 đồng/ha/năm đối với đất lúa còn lại. Nguồn kinh phí trên được sử dụng cho các hoạt động: Trong đó, hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất với mức hỗ trợ tối đa 80%; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Các chính sách này, thời gian qua phòng Kinh tế đã tham mưu văn bản và hướng dẫn triển khai về các xóm. Cụ thể, Trong năm 2026, UBND xã đã chủ động lồng ghép, phân bổ ngân sách từ nguồn kinh phí của tỉnh và xã để hỗ trợ trực tiếp cho nhân dân như: Trích ngân sách xã hỗ trợ mua bả diệt chuột tập trung trong vụ Xuân 2026 cho các xóm với số tiền 148.500.000 đồng; Hỗ trợ giống lúa (theo Nghị định 112/2024/NĐ-CP), hỗ trợ 64,6% giá giống lúa LTH31 (SL9), TBR97 sản xuất Hè thu, tổng kinh phí 562.000.000 đồng; Hỗ trợ Xây dựng mô hình thâm canh lúa tại xóm Yên Thế Thịnh Sơn, Hội Tâm Thịnh Sơn, với quy mô 30,4 ha; Số hộ tham gia: 130 hộ. Trong đó, hỗ trợ 50% giá giống, phân bón, thuốc BVTV, với tổng kinh phí hỗ trợ: 287.000.000 đồng....

Để tiếp tục thực hiện áp dụng tốt các chính sách hỗ trợ, đề nghị ban cán sự các xóm tăng cường công tác phối hợp các phòng chuyên môn để thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho nhân dân biết và vận dụng hiệu quả các chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp.

Bên cạnh đó, UBND xã sẽ chỉ đạo khuyến khích Trung tâm cung ứng dịch vụ công đứng ra ký kết hợp đồng cung ứng vật tư trực tiếp từ các nhà sản xuất lớn để có giá tận gốc cho bà con nông dân. Đồng thời, chỉ đạo đơn vị chuyên môn hướng dẫn bà con áp dụng các quy trình canh tác tiên tiến nhằm giảm tối đa lượng phân bón, thuốc hóa học sử dụng, từ đó hạ giá thành sản xuất một cách bền vững.

- Về nội dung thực hiện bình ổn giá nhằm giảm chi phí sản xuất cho bà con nông dân: Thời gian vừa qua do tình hình chính trị trên thế giới đã làm cho chuỗi cung ứng bị gián đoạn, đứt gãy; do đó, giá cả thị trường biến động khá lớn, giá vật tư đầu vào tăng cao nên chi phí sản xuất lớn trong khi đó giá nông sản có xu hướng giảm. Đây là tình trạng chung của cả nước, UBND xã rất chia sẻ với bà con, UBND xã sẽ tiếp thu đề khi có điều kiện sẽ báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND

tỉnh đề xuất với Trung ương có cơ chế điều tiết hỗ trợ cũng như bình ổn giá tầm vĩ mô.

3. Việc bỏ bả diệt chuột đã triển khai trên địa bàn nhưng chưa thực hiện đồng bộ giữa các xứ đồng nên hiệu quả đạt chưa cao. Đề nghị UBND xã chỉ đạo công tác bỏ bả diệt chuột phải đồng bộ, cùng một thời điểm trên toàn địa bàn của xã.

Trả lời:

Ngày 05/12/2025, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND về việc phát động đợt ra quân diệt chuột, bắt ốc bươu vàng bảo vệ sản xuất nông nghiệp năm 2026 và đã bố trí kinh phí 148.500.000 đồng hỗ trợ mua bả diệt chuột cho các xóm tiến hành rải bả tập trung trên địa bàn toàn xã trước khi tổ chức sản xuất vụ Xuân năm 2026. Qua kiểm tra, kết quả rải bả chuột tập trung đã đạt hiệu quả cao và cơ bản được nhân dân ủng hộ. Tuy nhiên, việc diệt chuột cũng như bắt ốc bươu vàng để bảo vệ cây trồng cho nhân dân cũng là trách nhiệm chung của toàn thể nhân dân và cần phải phải ra quân thực hiện định kỳ theo từng đợt mới hiệu quả. Vì vậy, đề nghị các tổ chức chính trị xã hội cấp xã, các xóm, các chi đoàn, chi hội phát huy vai trò của mình, thường xuyên tuyên truyền và chủ động tổ chức phát động nhân dân diệt chuột, bắt ốc bươu vàng để bảo vệ sản xuất và phòng ngừa nguy cơ chuột làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho cộng đồng.

4. Hiện nay trên địa bàn xuất hiện một số sản phẩm thuốc BVTV trôi nổi không đảm bảo chất lượng. Đề nghị UBND xã tăng cường công tác kiểm tra, quản lý các kiốt buôn, bán các sản phẩm BVTV

Trả lời:

Ngày 29/12/2025, UBND xã đã ban hành Quyết định số 1733/QĐ-UBND thành lập đoàn kiểm tra giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và đã chỉ đạo phòng, đơn vị chuyên môn tiến hành kiểm tra các cơ sở buôn bán phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn xã. Đoàn kiểm tra đã tiến hành 3 đợt kiểm tra, hơn 20 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp trước, trong thời vụ sản xuất vụ Xuân, Hè thu 2026. Qua kiểm tra đã tiến hành nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế về điều kiện kinh doanh như: Bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV, xử lý các loại thuốc quá hạn theo quy định và hướng dẫn người dân sử dụng thuốc đúng cách....

Trong thời gian tới, UBND xã sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm cung ứng Dịch vụ công tăng cường công tác quản lý Nhà nước về giống, phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn xã; đồng thời phối hợp với Đội QLTT số 5 triển khai các đợt kiểm tra liên ngành nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm, bảo đảm quyền lợi cho Nhân dân.

Bên cạnh đó, đề nghị Ban cán sự các xóm cũng tăng công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân khi mua hàng hóa nên lựa chọn các sản phẩm có thương hiệu, có tem nhãn, có địa chỉ nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đối với hàng hóa có nguồn gốc

từ nước ngoài thì phải có nhãn phụ bằng tiếng việt...Đây mới thực sự là giải pháp hiệu quả nhất để chung tay tẩy chay các sản phẩm trôi nổi không đảm bảo chất lượng trên thị trường.

V. Công tác điều hành nước

1. Công tác duy tu, bảo dưỡng máy bơm từ đầu vụ sản xuất ở Nam Sơn thiếu chủ động:

Trả lời: Sau khi tiếp nhận, quản lý các trạm bơm từ các hợp tác xã, trong năm 2026 UBND xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành rà soát, khảo sát, kiểm tra hiện trạng từng trạm bơm để đánh giá thực tế, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa và đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

Đồng thời, UBND xã đã triển khai sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị tại các trạm bơm nhằm bảo đảm hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất vụ Xuân và vụ Hè Thu năm 2026. Cụ thể:

- Lập tờ trình UBND xã xem xét đầu tư 4 trạm bơm xuống cấp gồm: Trạm bơm Hói vôi Nam Sơn, Trạm bơm số 1 Đặng Sơn, Trạm bơm Lưu Sơn và trạm bơm Đà Sơn.

- Tiến hành sửa chữa, duy tu tại các trạm bơm xuống cấp và do thiên tai gây ra như: Khắc phục hệ thống dây điện tại trạm bơm Văn Sơn, Thịnh Sơn do kẻ gian lầy cắp; Sửa chữa hệ thống điện, 2 mô tơ, 2 cánh quạt, ống dẫn nước (6m) hư hỏng tại trạm bơm số 1 Đặng Sơn do bão số 10 năm 2025 làm hư hỏng; Sửa chữa 3 mô tơ, 2 nồi hông, ống dẫn nước bị hỏng tại trạm bơm Đà Sơn; Sửa chữa tại trạm bơm Cây Vông, khắc phục đầu nối 3 vôi dẫn nước tại trạm bơm Động Trịch Bắc Sơn do bão số 10 làm gãy.

Đối với các trạm bơm tại Nam Sơn trung tâm cung ứng đã chủ động kiểm tra, bảo dưỡng và xử lý các sự cố xảy ra: Tại trạm bơm Khả Phong khắc phục hệ thống dây điện bị chập cháy do thời tiết nắng nóng. Tại trạm bơm Hói Vôi đã sửa chữa 13m ống dẫn nước bị thủng, sửa chữa 1 mô tơ bị cháy, làm mới 02 rọ chắn rác, thay mới 10m ống dẫn nước, thay mới 01 Khớp nối (cút 45 độ) nối ống dẫn nước với nồi hông đảm bảo bơm nước cho sản xuất vụ Xuân và Hè Thu 2026.

- Trong thời gian qua Trung tâm đã chủ động trong công tác bảo dưỡng duy tu máy móc tại các trạm bơm trên địa bàn xã tuy nhiên tại 1 số trạm bơm việc thay thế các thiết bị chưa kịp thời như hệ thống mô tơ, ống dẫn nước, khớp nối vì các lý do sau:

- + Hệ thống ống dẫn nước, các khớp nối đã cũ kỹ có trạm bơm đã 20 năm, 30 năm nên hư hỏng bất cứ lúc nào. để khắc phục kịp thời Trung tâm cho xử lý hàn gắn. Trường hợp thông thể hàn gắn thì thay mới. Để thay thế mới cần phải đặt làm tại Vinh thời gian ít nhất một đến hai ngày mới làm xong

- + Đối với mô tơ bị cháy: thời gian để cuốn, khắc phục ít nhất từ 2 đến 3 ngày trong khi đó mô tơ cũ cùng chủng loại tại các cửa hàng không có để đổi

- Đề bảo đảm cho sản xuất vụ hè thu 2026 và những năm tiếp theo Trung tâm đưa ra các giải pháp sau:

- + Chủ động kiểm tra hệ thống máy bơm, hệ thống ống dẫn nước kịp thời phát hiện các sự cố xảy ra để có biện pháp xử lý
- + Chuẩn bị cơ sở vật chất như: Dầu, Mỡ, Vòng bi,...đảm bảo thay thế kịp thời
- + Khi có sự cố cần báo cáo lãnh đạo Trung tâm, lãnh đạo UBND xã để xin ý kiến chỉ đạo, đồng thời tham mưu phương án xử lý có hiệu quả
- + Chủ động các biện pháp bảo đảm an toàn cho hệ thống máy bơm trong mùa mưa bão, lũ lụt

2. Công tác điều hành nước chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến chất lượng và năng suất; Trung tâm cần bám sát cơ sở, lịch thời vụ để phục vụ nhân dân trong sản xuất nông nghiệp đạt năng suất cao

- Trong thời gian qua UBND xã đã chỉ đạo Trung tâm cung ứng dịch vụ công điều hành lực lượng vận hành máy, lực lượng thủy nông tiến hành bơm nước điều tiết nước để nhân dân sản xuất vụ Xuân và vụ Thu cơ bản kịp thời vụ; tuy nhiên công tác lãnh đạo điều hành nước vẫn còn một số hạn chế và khó khăn sau:

+ Công tác lãnh đạo, điều hành nước có thời điểm chưa quyết liệt, Lực lượng phụ trách thủy lợi của trung tâm mỏng, địa bàn quản lý rộng nên ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo điều hành.

+ Có 6/13 trạm bơm đã cũ kỹ, xuống cấp, sửa chữa nhiều lần, không đồng bộ nên thường xuyên hư hỏng ảnh hưởng công tác bơm và điều hành nước.

+ Hệ thống mương một số địa bàn xuống cấp hư hỏng, rò rỉ nhiều, ruộng canh tác bậc thang làm ảnh hưởng đến công tác điều hành nước dẫn đến một số diện tích của xóm Lưu Thọ nay là Lưu Sơn 2 chưa kịp thời,

+ Thời tiết diễn biến bất thường, cực đoan, nắng nóng kéo dài nên ảnh hưởng điều hành nước đến các vùng xa, vùng cao như: Khu vực Khe Giang, Gia Cộc của Đà Sơn, Chập Chạ, Cửa Đình của Lưu Thọ Lưu Sơn....

- Giải pháp khắc phục trong thời gian tới

+ Tiếp tục phân công các bộ phận liên quan chỉ đạo theo dõi tại các địa bàn một cách cụ thể đồng thời chấn chỉnh đội ngũ vận hành, thủy nông tại các địa bàn.

+ Phối hợp với xóm trưởng có liên quan để thống nhất phương án điều hành nước tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm.

+ Bám sát kế hoạch sản xuất của UBND xã, xây dựng lịch bơm nước cụ thể và tổ chức bơm, điều hành nước khoa học, kịp thời.

VI. Các vấn đề khác

1. Việc xây dựng công trình mương tiêu thoát nước trong khu dân cư của trục đường chính Bắc Sơn đi qua vùng đất khoán thầu vườn cây lâu năm và đất làm màu, do thiết kế đáy mương cao hơn vườn nên bị ngập úng khi mùa mưa, đề nghị UBND xã có phương án để giải quyết kịp thời.

Trả lời:

UBND xã đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã tiến hành kiểm tra, khảo sát đề lên phương án xử lý. Cụ thể như sau: Cao độ hiện trạng của vườn cây thấp hơn cao độ đáy mương thiết kế 15cm. Đã điều chỉnh hạ cao độ đáy mương xuống 10cm (cao hơn vườn 5cm). Đồng thời khơi rãnh tiêu nước phía sau vườn để tiêu thoát nước qua bậc nước của kè sông Lam.

2. Cây dâu tằm đem lại hiệu quả kinh tế cao trên vùng đất bãi bồi ven sông nhưng hiện nay chưa khai thác hết tiềm năng. Đề nghị UBND xã quan tâm chỉ đạo sản xuất khai thác tiềm năng, lợi thế của cây dâu tằm đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Trả lời:

Trong những năm qua, mô hình “trồng dâu nuôi tằm” đã được UBND huyện Đô Lương cũ và các xã vùng ven sông Lam quan tâm, chỉ đạo, có các cơ chế chính sách hỗ trợ. Tuy nhiên, thực tế chưa thực sự mang hiệu quả. Các hộ dân sản xuất tại vùng đất bãi có tư tưởng không mặn mà với cây dâu tằm, không có sự đầu tư vào sản xuất dâu tằm; sản xuất còn mang tính nhỏ lẻ, kỹ thuật canh tác truyền thống chịu ảnh hưởng nhiều bởi thời tiết và thị trường tiêu thụ kén tằm chưa thực sự ổn định.

Trong thời gian tới, UBND xã sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, Hội Nông dân xã, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công phối hợp với các xóm tiến hành rà soát lại toàn bộ diện tích bãi ven sông Lam, diện tích đất trồng dâu hiện có. Đánh giá hiệu quả thực tế cũng như nhu cầu, nguyện vọng của các hộ dân. Trên cơ sở dữ liệu rà soát, UBND xã sẽ xây dựng Kế hoạch phát triển bền vững vùng trồng dâu nuôi tằm, vận động thành lập Tổ hợp tác hoặc Hợp tác xã nhằm liên kết các hộ sản xuất nhỏ lẻ, tạo chuỗi cung ứng bền vững.

Giao Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã tổ chức các lớp chuyển giao kỹ thuật đưa các giống dâu mới năng suất cao và phương pháp nuôi tằm công nghệ mới vào sản xuất để giảm thiểu rủi ro thời tiết. Đồng thời, làm đầu mối đại diện cho địa phương để kết nối, mời gọi các doanh nghiệp, cơ sở ương tơ lớn trong và ngoài tỉnh về khảo sát, ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm kén tằm ổn định cho bà con.

3. Thực hiện thi công dự án Đồng Diệc làm hư hỏng hệ thống kênh mương không có nước để sản xuất Vùng đồng Cồn Hương, Cửa Rặc, Cửa Trỏ gần 4ha. Đề nghị UBND xã xem xét hỗ trợ cho các hộ dân không sản xuất được do thực hiện dự án.

Trả lời:

Vùng quy hoạch chia lô Đồng Diệc xã Đà Sơn được UBND huyện Đô Lương phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại quyết định số 4401/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 trong đó có quy hoạch mương thoát nước đảm bảo tưới tiêu cho Vùng đồng Cồn Hương, Cửa Rặc, Cửa Trỏ và các vùng lân cận. Hiện nay UBND xã đang thực hiện đầu tư xây dựng dự án Giải phóng mặt bằng, xây dựng

hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở để đầu tư giá quyền sử dụng đất vùng Đồng Diệc, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 1). Theo thiết kế được duyệt, phải cắt bỏ một phần mương thoát nước phục vụ cho Vùng đồng Cồn Hương, Cửa Rặc, Cửa Trỏ và các vùng lân cận, do đó hiện nay các vùng trên chưa có nước để tưới tiêu. Tuy nhiên nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cũng như từng bước hoàn thiện hạ tầng trên toàn xã. UBND xã đã ban hành quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Quy hoạch khu dân cư nông thôn vùng Cửa Rặc Đà Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An trong đó thu hồi hết phần diện tích đất nông nghiệp của các Vùng đồng Cồn Hương, Cửa Rặc, Cửa Trỏ. Thời gian tới UBND xã sẽ chỉ đạo các Phòng, Ban đẩy nhanh công tác GPMB để triển khai dự án đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

4. Việc thực hiện các dự án vùng Đồng Quan, vùng Cao Sản ở địa bàn Yên Sơn, vùng Đồng Quan, vùng Xéo Cờ Văn Sơn gây hư hỏng các hệ thống kênh mương tiêu, thoát nước gây ngập úng vào mùa mưa, khô hạn trong mùa nắng. Đề nghị UBND xã đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trên địa bàn, tu sửa số kênh mương hư hỏng để bà con Nhân dân yên tâm lao động, sản xuất.

Trả lời:

UBND xã sẽ chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã, đơn vị thi công tiến hành kiểm tra, rà soát hiện trạng các tuyến kênh mương bị ảnh hưởng trong quá trình thi công. Đồng thời, yêu cầu các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, bảo đảm chất lượng công trình, khẩn trương khắc phục, sửa chữa các tuyến kênh mương, hệ thống tiêu, thoát nước bị hư hỏng hoặc ảnh hưởng để bảo đảm việc tưới, tiêu phục vụ sản xuất và hạn chế tình trạng ngập úng, thiếu nước.

Trong thời gian tới, UBND xã sẽ tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thi công, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc hoàn trả, khắc phục các hạng mục hạ tầng bị ảnh hưởng, góp phần bảo đảm điều kiện sản xuất, ổn định đời sống và sinh hoạt của Nhân dân.

5. Đề nghị UBND xã kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét về việc áp giá lúa của nhà nước quá cao so với giá lúa ngoài thị trường, đề nghị xem xét cho phù hợp.

Trả lời:

Hiện nay, mức giá lúa do Nhà nước quy định (được sử dụng làm căn cứ trong một số trường hợp theo quy định của pháp luật) thuộc thẩm quyền ban hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp xã.

UBND xã sẽ tổng hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri để báo cáo, đề nghị UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá việc xác định giá lúa

bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong quá trình thực hiện các chính sách có liên quan.

Trên đây là kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân phục vụ hội nghị đối thoại năm 2026. UBND xã Đô Lương báo cáo Thường trực Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) và các chi bộ được biết./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy xã (B/c);
- Ban XD Đảng;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Các Chi bộ;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Cường